

Câu 81: Thiết bị nào là thiết bị nhập dữ liệu?

- A. Màn hình B. Chuột C. Máy in D. Loa

Câu 82: USB thuộc loại thiết bị nào?

- A. Xử lý B. Lưu trữ C. Xuất dữ liệu D. Phát âm thanh

Câu 83 : Hệ điều hành có vai trò chính là:

- A. Chạy trò chơi B. Kết nối internet
C. Quản lý tài nguyên máy tính D. Tăng tốc độ gõ phím

Câu 84: Tập tin gồm hai phần chính là:

- A. Tên + dung lượng B. Tên + phần mở rộng
C. Thư mục + tập D. Biểu tượng + màu sắc

Câu 85: Hành vi nào dưới đây không vi phạm quyền riêng tư cá nhân trên môi trường số?

- A. Đăng ảnh bạn bè lên mạng khi chưa hỏi ý kiến
B. Chia sẻ thông tin cá nhân người khác vào nhóm lớp
C. Hỏi ý kiến bạn trước khi đăng ảnh có mặt bạn
D. Xem trộm tin nhắn tài khoản bạn bè

Câu 86: Phát biểu đúng về tập và thư mục:

- A. Tập chứa thư mục B. Thư mục chứa tập
C. Tập không lưu được trong thư mục D. Tập = thư mục

Câu 87 : Kéo – thả tập từ ổ D sang USB nghĩa là:

- A. Xóa tập B. Di chuyển hoặc sao chép tập
C. Chuyển sang hình ảnh D. Chỉ đổi tên

Câu 88: Em muốn đổi tên tập *baivan.docx*. Em cần thao tác nào?

- A. Nhấn Delete B. Nháy phải → Rename C. Gõ Enter liên tục D. Rút USB ra

Câu 89: Khi máy tính báo cần Eject USB trước khi tháo, em cần làm gì để tránh mất dữ liệu?

- A. Rút USB ngay cho nhanh C. Nhấn chuột phải → Eject rồi mới tháo USB
B. Tắt máy rồi rút USB D. Cắm sang cổng khác để tự tắt cảnh báo

Câu 90: Em nhận được tin nhắn lạ có nội dung đe dọa, xúc phạm → cách xử lý đúng nhất là:

- A. Phản ứng lại bằng lời lẽ gay gắt
B. Chặn tài khoản + lưu bằng chứng + báo người lớn
C. Đăng lên mạng để mọi người bình luận
D. Bỏ qua và không kể ai biết

Câu 91 : Email lừa đảo thường có dấu hiệu:

- A. Chính chủ - uy tín
- B. Yêu cầu cung cấp mật khẩu/OTP
- C. Ngắn – không có liên kết
- D. Không chứa quảng cáo

Câu 92 : Một đường link hứa cho quà miễn phí yêu cầu đăng nhập tài khoản. Em nên?

- A. nhập thử biết đâu trúng
- B. chia sẻ bạn bè cho nhanh
- C. kiểm tra nguồn + báo người lớn
- D. tắt máy ngay lập tức

Câu 93: Muốn tìm tất cả tệp PowerPoint trong thư mục, em lọc theo:

- A. *.txt
- B. *.pptx
- C. *.jpg
- D. *.exe

Câu 94: Em có thư mục chứa 500 ảnh. Cách nhanh nhất để tìm ảnh chụp hôm nay?

- A. Xóa bớt ảnh
- B. Lọc theo ngày tạo
- C. Đổi tên từng ảnh
- D. Mở từng ảnh xem

Câu 95: Khi nhận đường link lạ, trình duyệt cảnh báo nguy hiểm → Em nên:

- A. Truy cập thử
- B. Bỏ qua cảnh báo
- C. Không mở + báo lại người lớn
- D. Chia sẻ cho bạn bè bấm thử

Câu 96: Hành động nào dưới đây giúp bảo vệ danh tính số an toàn trên mạng?

- A. Chia sẻ thông tin cá nhân trên bài đăng công khai
- B. Đặt mật khẩu giống nhau cho mọi tài khoản
- C. Sử dụng xác thực hai lớp khi đăng nhập
- D. Gửi mật khẩu cho bạn để dự phòng

Câu 97 : Một bạn lớp 7 bị người lạ nhắn tin xin mật khẩu tài khoản mạng xã hội để “hỗ trợ mở khoá điểm danh”. Nếu em là bạn ấy, em nên xử lý tình huống nào sau đây để đảm bảo an toàn thông tin cá nhân?

- A. Gửi mật khẩu để người đó xử lý giúp
- B. Chặn luôn tin nhắn để khỏi phiền
- C. Hỏi bạn bè xem có ai cũng gửi mật khẩu như vậy không
- D. Không cung cấp thông tin, báo người lớn + bảo mật tài khoản của mình

Câu 98 : Một bài đăng nói xấu người khác lan truyền nhanh, gây ảnh hưởng nghiêm trọng. Việc xử lý phù hợp nhất theo pháp luật là:

- A. Bỏ qua vì đó là mạng ảo
- B. Tranh cãi phản bác ngay trong bình luận
- C. Báo cơ quan quản lý, yêu cầu gỡ tin sai & xử lý theo luật

D. Đăng bài phản công để bên kia tự xóa

Câu 99: Thông tin sai sự thật đăng lên mạng có thể:

A. Không hậu quả

B. Gây hiểu nhầm – ảnh hưởng

C. Tăng điểm

D. Phải làm theo

Câu 100 : Chia sẻ mật khẩu cho nhiều người dẫn đến:

A. Bảo mật hơn

B. Mất quyền kiểm soát tài khoản

C. Tự động lưu dữ liệu

D. Bắt buộc phải làm

Câu 101: Việc sử dụng phần mềm lậu là:

A. Hợp pháp

B. Vi phạm bản quyền

C. Bắt buộc

D. Không liên quan pháp luật

Câu 102 : Ứng xử đúng khi bị nói xấu online:

A. Chửi lại

B. Thu thập bằng chứng + nhờ người lớn

C. Đăng lại cho vui

D. Tạo nick trả thù

Câu 103: Mật khẩu nên có:

A. 123456

B. Toàn chữ thường

C. Tổ hợp chữ – số – ký tự

D. Ngày sinh

Câu 104 : Khi máy cảnh báo virus, việc nên làm:

A. Tắt ngay máy

B. Chạy quét bằng phần mềm diệt virus

C. Bỏ qua

D. Xóa hết file

Câu 105 : Tải phần mềm từ nguồn không rõ:

A. An toàn

B. Dễ nhiễm mã độc

C. Bắt buộc khi học

D. Không ảnh hưởng

Câu 106 : Dùng chung mật khẩu cho mọi tài khoản:

A. Rủi ro cao

B. Tăng bảo mật

C. Tiết kiệm bộ nhớ

D. Không vấn đề gì

Câu 107 : Tài khoản bị chiếm quyền, việc đầu tiên:

A. Đổi mật khẩu, bật xác thực 2 lớp

C. Đăng bài “cảnh cáo”

B. Đề nguyên

D. Cho bạn bè sử dụng chung

Câu 108 : Xử lý tình huống: bạn thấy thông tin chưa kiểm chứng

A. Chia sẻ ngay

B. Bỏ qua kiểm chứng

C. Kiểm tra nguồn trước khi đăng

D. Đăng lên nhóm lớp hỏi ý kiến

Câu 109 : Bạn A lỡ chia sẻ tin chưa kiểm chứng lên nhóm lớp gây hiểu lầm. Hành động đúng để

khắc phục là:

- A. Xóa tin và im lặng
- B. Tiếp tục đăng thêm để minh chứng
- C. Công khai xin lỗi, đính chính thông tin
- D. Chặn mọi người để tránh tranh luận

Câu 110 : Tìm kiếm tuần tự là tìm theo:

- A. Ngẫu nhiên
- B. Lần lượt từng phần tử
- C. Tách đôi danh sách
- D. So sánh vị trí cuối

Câu 111 : Tìm kiếm nhị phân yêu cầu danh sách:

- A. Chưa sắp xếp
- B. Đã sắp xếp
- C. Chỉ chữ cái
- D. Không giới hạn

Câu 112 : Sắp xếp nổi bọt hoạt động bằng:

- A. Nhân bản phần tử
- B. So sánh – hoán đổi cặp cạnh nhau
- C. Đếm phần tử
- D. Tách danh sách

Câu 113: Sắp xếp chọn mỗi lượt chọn phần tử:

- A. Lớn nhất
- B. Nhỏ nhất
- C. Bất kì
- D. Theo màu sắc

Câu 114: Sau lượt đầu sắp xếp nổi bọt dãy [3,1,4,2] → phần tử nào về cuối?

- A. 1
- B. 2
- C. 3
- D. 4

Câu 115 : Sắp xếp chọn dãy [5,2,4,1], lượt đầu kết quả:

- A. [1,5,2,4]
- B. [5,2,4,1]
- C. [2,4,5,1]
- D. [1,2,4,5]

Câu 116 : Tìm kiếm nhị phân trên dãy đã sắp tăng [1,3,5,7], tìm 5 → bước đầu so sánh với:

- A. 1
- B. 3
- C. 5
- D. 7

Câu 117 : Danh sách lớn cần tìm nhanh → thuật toán tối ưu:

- A. Tuần tự
- B. Nhị phân
- C. Đếm số
- D. Nổi bọt

Câu 118 : Muốn sắp xếp danh sách điểm thi 5000 học sinh nhanh nhất nên chọn:

- A. Bubble Sort
- B. Quick Sort
- C. Selection Sort
- D. Sắp bằng tay

Câu 119 : Áp dụng Bubble Sort (tăng dần) cho dãy: [6, 3, 5, 1]. Sau lượt đầu tiên, phần tử nào sẽ ở cuối dãy?

- A. 1
- B. 3
- C. 5
- D. 6

Câu 120 : Nếu cần tìm kiếm tên học sinh trong danh sách 4000 bạn đã được sắp xếp theo thứ tự A–Z, thuật toán nào hiệu quả nhất?

- A. Tìm kiếm tuần tự
- B. Tìm kiếm nhị phân
- C. Sắp xếp chọn để tìm
- D. Duyệt thủ công từng nhóm nhỏ

Câu 121 : Sắp xếp chọn dãy [5,2,4,1], lượt đầu kết quả:

- A. [1,5,2,4]
- B. [5,2,4,1]
- C. [2,4,5,1]
- D. [1,2,4,5]

Câu 122: Tìm kiếm nhị phân trên dãy đã sắp tăng [1,3,5,7], tìm 5 → bước đầu so sánh với:

- A. 1
- B. 3
- C. 5
- D. 7

Câu 123: Danh sách lớn cần tìm nhanh → thuật toán tối ưu:

- A. Tuần tự
- B. Nhị phân
- C. Đếm số
- D. Nổi bọt

Câu 124 : Muốn sắp xếp danh sách điểm thi 5000 học sinh nhanh nhất nên chọn:

- A. Bubble Sort
- B. Quick Sort
- C. Selection Sort
- D. Sắp bằng tay

Câu 125 : Áp dụng Bubble Sort (tăng dần) cho dãy: [6, 3, 5, 1]. Sau lượt đầu tiên, phần tử nào sẽ ở cuối dãy?

- A. 1
- B. 3
- C. 5
- D. 6

Câu 126: Nếu cần tìm kiếm tên học sinh trong danh sách 4000 bạn đã được sắp xếp theo thứ tự A–Z, thuật toán nào hiệu quả nhất?

- A. Tìm kiếm tuần tự
- B. Tìm kiếm nhị phân
- C. Sắp xếp chọn để tìm
- D. Duyệt thủ công từng nhóm nhỏ

